

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan
Nhà Bảo tàng Bà Rịa - Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều 4 Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;
Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của
Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
Xét Tờ trình số 217/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định thu phí thăm quan Nhà Bảo tàng
Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 178/BC-VHXXH ngày 30 tháng 11 năm
2020 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của
đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Nhà Bảo tàng Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người thăm quan, tổ chức thu phí thăm quan Nhà Bảo tàng Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Các cơ quan tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Nhà Bảo tàng Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 3. Người nộp phí, đơn vị trực tiếp thu phí

1. Người nộp phí: Áp dụng cho người có quốc tịch Việt Nam, người nước ngoài đến thăm quan Nhà Bảo tàng Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Đơn vị trực tiếp thu phí: Bảo tàng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 4. Mức thu phí

Mức thu phí đối với Nhà Bảo tàng Bà Rịa - Vũng Tàu: 40.000 đồng/người/lượt.

Điều 5. Trường hợp miễn, giảm phí

1. Miễn thu phí thăm quan thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Trẻ em dưới 06 tuổi;
- b) Học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở đang theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- c) Người khuyết tật theo quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

2. Giảm 50% mức thu phí thăm quan thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở đang theo học tại các cơ sở giáo dục ngoài tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- b) Học sinh các trường trung học phổ thông; sinh viên các trường trung cấp, cao đẳng, đại học; học viên các trường nghề;
- c) Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”;
- d) Người cao tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi.

Điều 6. Nộp, quản lý và sử dụng phí

Đơn vị thu phí được để lại một trăm phần trăm (100%) trên tổng số tiền phí thu được, quản lý, sử dụng theo chế độ quy định hiện hành và được phân bổ như sau:

1. 80% số tiền phí thu được để lại thực hiện nội dung chi thường xuyên quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí, ưu tiên chi cho các khoản sau:

- a) Chi thanh toán cho cá nhân;
- b) Chi điện, nước, thông tin liên lạc và vật tư văn phòng;
- c) Sửa chữa thường xuyên;

d) Chi mua sắm vật tư, nguyên liệu.

2. 20% số tiền phí thu được để lại thực hiện nội dung chi nhiệm vụ không thường xuyên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí, bao gồm chi mua sắm, sửa chữa lớn tài sản, thực hiện công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi, trùng tu và tôn tạo, sưu tầm, bổ sung hiện vật, tạo mỹ quan công trình thuộc Nhà Bảo tàng.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Mười chín thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tài chính;
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr.HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT - TH tỉnh;
- Lưu: VT, SVHTT, TH.

CHỦ TỌA



Mai Ngọc Thuận
(Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân)